TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DS -ST
Ngày: 10-9-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Tấn Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Khách
Ông Phạm Văn Khuyến

- *Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà*: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐST - DS ngày 27 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Quốc Th, sinh năm 1977 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Đ, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước.
- *Bị đơn:* Ông Điểu Đ, sinh năm 1969 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn B, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Bà Trần Thị Kim Ch, sinh năm 1978 (Vợ ông Th). Địa chỉ: Thôn Đ, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)
+ Bà Thị Ng, sinh năm 1972 (Vợ ông Đ). Địa chỉ: Thôn B, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)
Người đại diện ủy quyền của bà Ngò: Chị Điểu Thị Hoài Th, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Th, Xã Đ, Huyện C, Tỉnh Tiền Giang.
Địa chỉ liên hệ: Thôn B, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/6/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Quốc Th trình bày như sau:

Do chỗ quen biết nên ngày 15/5/2021, ông có cho ông Điểu Đ vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), mục đích để đáo hạn Ngân hàng, lãi thỏa thuận 3.000đ/triệu/ngày, thời hạn vay 01 tháng (từ ngày 15/5/2021 đến ngày 15/6/2021). Việc vay tiền có lập hợp đồng vay tiền ngày 15/5/2021, ông Điểu Đ đã ký, lăn tay nhận tiền vay, lãi suất thỏa thuận miệng 3.000đ/ngày/triệu đồng.

Tuy nhiên đến nay đã quá thời hạn trả nợ, ông đã liên hệ nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng ông Điểu Đ không trả được khoản tiền gốc, lãi nào. Nhận thấy quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm nên ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Điểu Đ trả cho vợ chồng ông số tiền nợ 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật.

Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

- *Bị đơn ông Điểu Đ trình bày:* Ông Đ thừa nhận có vay của ông Th số tiền 300 triệu đồng theo Hợp đồng vay tiền ngày 15/5/2021 như lời trình bày của ông Th, khi vay hai bên có thỏa thuận miệng lãi suất là 4.000đ/ngày/triệu đồng.

Ông đã nhận tiền vay từ ông Th và cho người khác mượn lại nên không liên quan gì đến vợ ông là bà Thị Ng. Ông xác định đến nay vẫn chưa trả được khoản tiền nào cho ông Th nên việc ông Th khởi kiện yêu cầu ông trả nợ thì ông đồng ý trả, nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ông xin được bỏ lãi và xin được trả nợ dần hàng tháng.

Ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim Ch trình bày:* Thống nhất với lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Quốc Th và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thị Ng, do chị Điểu Thị Hoài Th làm đại diện trình bày:* Bà Ng không biết, không liên quan gì đến khoảng vay 300 triệu đồng mà ông Đ vay của ông Th. Ông Đ vay tiền của ông Th cũng không sử dụng vào mục đích sinh hoạt chung của gia đình nên bà Ng không có trách nhiệm gì đối với số tiền vay trên.

- Tại phiên tòa:

+ Nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn ông Đ trả cho vợ chồng ông số tiền đã vay 300.000.000 đồng về tiền lãi từ ngày vay cho đến nay thì ông không yêu cầu trả.

+ Bị đơn ông Đ đồng ý trả nợ vay cho ông Th nhưng xin được trả dần vì điều kiện gia đình khó khăn.

+ Người đại diện của bà Ng là chị Th đề nghị xem xét cho ông Đ được trả dần khoản nợ vay 300.000.000 đồng.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội

đồng xét xử và Thư ký phiên tòa là đảm bảo đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đ trả cho vợ chồng ông Th, bà Ch số tiền đã vay là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng), về tiền lãi ông Th không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí buộc ông Điểu Đ phải chịu theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và các đương sự tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét thấy, đây là vụ kiện dân sự "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" do ông Trần Quốc Th thực hiện quyền khởi kiện; người bị kiện ông Điểu Đ có địa chỉ tại: Thôn B, Xã P, Huyện P, Tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

[2] *Về thủ tục xét xử vắng mặt:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim Ch có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với bà Ch.

[3] *Về yêu cầu của nguyên đơn*:

Xét thấy, Hợp đồng vay tiền đề ngày 15/5/2021 đã được ông Trần Quốc Th và ông Điểu Đ ký kết bằng văn bản trên tinh thần tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự đúng quy định tại các Điều 116, 117, 119 và 120 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên theo quy định pháp luật.

Theo nội dung "Hợp đồng vay tiền" thể hiện ông Th cho ông Điểu Đ vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng, từ ngày 15/5/2021 đến ngày 15/6/2021, điều này đã được ông Đ thừa nhận.

Từ khi vay tiền đến nay, ông Đ không thực hiện việc thanh toán tiền vay cho ông Th theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay theo thỏa thuận trong "Hợp đồng vay tiền" đã ký. Quá trình giải quyết tại Tòa án, ông Đ thừa nhận việc vay tiền và đồng ý trả cho ông Th số tiền 300 triệu đồng trên nhưng do điều kiện khó khăn nên xin được trả dần hàng tháng, tuy nhiên ông Th không đồng ý việc trả dần. Do đó, việc ông Th khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông Điểu Đ trả cho vợ chồng ông số tiền nợ gốc 300.000.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

- *Về nghĩa vụ trả nợ vay:* Theo hợp đồng vay tiền thì cá nhân ông Đ vay tiền của ông Th; vợ ông Đ là bà Thị Ng không biết, ông Đ không sử dụng số tiền vay vào mục đích phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình; ông Th cũng chỉ yêu cầu cá nhân ông Đ trả nợ vay. Do đó, cần buộc cá nhân ông Đ có nghĩa vụ trả cho ông Th số tiền vay gốc 300 triệu đồng.

- Về lãi vay: Ông Th không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Điểu Đ phải chịu 15.000.000 đồng.

[5] Quan điểm của Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng Điều 45 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Quốc Th về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn ông Điểu Đ.

Buộc ông Điểu Đ có nghĩa vụ trả cho ông Trần Quốc Th, bà Trần Thị Kim Ch số tiền nợ gốc 300.000.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng)* theo Hợp đồng vay tiền đề ngày 15/5/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Điểu Đ phải chịu 15.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng)*.

Nguyên đơn ông Trần Quốc Th không phải chịu. Hoàn trả lại cho ông Trần Quốc Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.500.000 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012266, quyển số 0246 ngày 22/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

[3] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Đỗ Tấn Trường